

ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG DU LỊCH NÔNG NGHIỆP HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Vũ Thị Thanh Thủy^{1,*}, Nguyễn Thế Huân¹,
Nguyễn Thế Hải¹, Nguyễn Ngọc Anh¹

TÓM TẮT

Nghiên cứu được tiến hành tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên theo 4 bước cơ bản. Sử dụng phương pháp phân tích SWOT kết hợp đánh giá cho điểm dựa trên các tiêu chí cụ thể cho thấy, xã La Bằng và Hoàng Nông có tiềm năng để phát triển du lịch nông nghiệp với tổng các tiêu chí đánh giá trung bình đạt từ 2,72 - 2,76 điểm. Xã Quân Chu và Ký Phú mặc dù có điều kiện tự nhiên khá thuận lợi cho phát triển du lịch, nhưng xét tổng thể của 5 tiêu chí chỉ đạt điểm trung bình từ 1,2 - 1,79, do vậy chưa khuyến khích người dân tập trung phát triển du lịch nông nghiệp tại những xã này. Tại xã La Bằng và Hoàng Nông chưa có quy hoạch tổng thể làng nghề gắn kết với du lịch, cũng như lộ trình cho quá trình thực hiện, vì vậy cần có những quy hoạch cụ thể để có thể phát triển thành các cụm du lịch cộng đồng gắn kết với nông nghiệp.

Từ khóa: Du lịch nông nghiệp, tiềm năng, Thái Nguyên.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Du lịch nông nghiệp, du lịch trang trại là hình thức "xuất khẩu" hàng hóa nông nghiệp tại chỗ rất hiệu quả và tiếp cận tận gốc xuất xứ sản phẩm [1]. Du lịch nông nghiệp tạo điều kiện cho du khách tiếp xúc, trải nghiệm đời sống nông thôn thông qua những hoạt động gắn với nông nghiệp, làng nghề truyền thống, cảnh quan nông thôn, phong tục tập quán và các di sản văn hóa bản địa. Người nông dân thông qua du lịch để quảng bá sản phẩm nông nghiệp của mình và cải thiện thu nhập từ nông nghiệp nhờ du lịch [2]. Du lịch nông nghiệp góp phần giải quyết việc làm, tăng nguồn thu nhập ổn định cho cư dân nông thôn, thúc đẩy nền kinh tế nông thôn phát triển vì người nông dân đã dần đa dạng hóa hoạt động sản xuất của họ sang lĩnh vực du lịch để bổ sung thêm nguồn thu ngoài các hoạt động nông nghiệp [3], [4], [5].

Là huyện miền núi nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Thái Nguyên, huyện Đại Từ có nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển nông nghiệp, du lịch và dịch vụ. Tuy nhiên, để phát triển du lịch nông nghiệp thành công, đem lại hiệu quả kinh tế cần có các đánh giá trước khi tiến hành để hạn chế những rủi ro trong quá trình thực hiện [6]. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra các yếu tố quyết định đến sự thành công của du lịch nông nghiệp là cảnh quan thiên nhiên, trải nghiệm độc đáo cho du khách [7], [8]. Nghiên cứu đánh giá tiềm năng du lịch nông nghiệp của M Popescu

(2019) [9] cho thấy, tiêu chí quan trọng nhất là sản vật của địa phương chiếm 26,48%, tiêu chí tài nguyên thiên nhiên được xếp thứ hai, chiếm 14,76%. M Popescu (2019) [10], Fanelli (2019) [11] chỉ ra rằng, công nghệ thông tin có vai trò quan trọng trong phát triển du lịch nông nghiệp, website của trang trại có giao diện đẹp, thông tin cập nhật đầy đủ sẽ thu hút được nhiều khách hàng hơn. Nguyễn Thế Hải và cs (2022) [12] cho rằng, động cơ của khách du lịch khi đến thăm các trang trại tại Thái Nguyên (bao gồm yếu tố muốn khám phá phong cảnh thiên nhiên, trải nghiệm cuộc sống nông thôn, thưởng thức các sản phẩm địa phương) là một trong những yếu tố quyết định cho sự lựa chọn điểm đến của du khách. Từ thực tế trên, nghiên cứu này nhằm đánh giá tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Đại Từ, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp cho phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Đại Từ nói riêng và tỉnh Thái Nguyên nói chung.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thu thập số liệu thứ cấp

Số liệu thứ cấp được thu thập về thực trạng phát triển du lịch của huyện Đại Từ; các điểm du lịch đã có của huyện Đại Từ; các khu vực có các điểm du lịch tại các vùng lân cận thông qua số liệu tại Niên giám Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

2.2. Thu thập số liệu sơ cấp

Bước 1: Lựa chọn địa điểm:

Tại huyện Đại Từ, chọn 4 xã có khả năng phát triển du lịch nông nghiệp: xã được chọn dựa vào nhóm cây trồng đặc thù, sản phẩm nông nghiệp đã có thương hiệu trên thị trường, tiềm năng du lịch sẵn

¹ Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

*Email: vuthithanhthuy@tuaf.edu.vn

có. Quá trình lựa chọn được tiến hành cùng sự tham gia của cán bộ Phòng nông nghiệp, Phòng văn hóa thông tin huyện và thành viên nhóm nghiên cứu.

Bước 2: Phỏng vấn người dân:

Tiến hành phỏng vấn 160 hộ dân (hộ được chọn theo phương pháp ngẫu nhiên) tại các xã Hoàng Nông, La Bằng, Ký Phú, Quân Chu, mỗi xã chọn 40 hộ. Các câu hỏi phỏng vấn được soạn sẵn để lấy thông tin về: sự hiểu biết về du lịch nông nghiệp, kiến thức, mong muốn khi tham gia du lịch nông nghiệp. Số liệu được xử lý lấy giá trị trung bình và độ lệch chuẩn trên phần mềm SPSS.

Bước 3: Đánh giá tiềm năng du lịch nông nghiệp theo công cụ phân tích SWOT:

Điều tra đánh giá ngoài thực địa: trên cơ sở các điểm có khả năng phát triển du lịch nông nghiệp được xác định sẽ đi khảo sát trực tiếp ngoài thực địa. Sử dụng công cụ SWOT để đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của mỗi điểm đã chọn.

Lựa chọn nhóm chuyên gia là những người có kiến thức về nông nghiệp, du lịch và lữ hành, cán bộ Phòng nông nghiệp của huyện, cán bộ xã, xóm. Tổ chức các buổi hội thảo để đánh giá sau các buổi khảo sát trực tiếp ngoài thực địa.

Bước 4: Đánh giá từng địa điểm cụ thể theo tiêu chí:

Đánh giá tiềm năng của từng địa điểm theo tiêu chí, sau đó chấm điểm dựa trên các tiêu chí đánh giá như sau: 1. Tài nguyên thiên nhiên, 2. Vị trí, 3. Tham gia của cộng đồng, 4. Giao thông, 5. Chính sách. Cho điểm từng tiêu chí từ 0 - 3 điểm, đánh giá chi tiết các tiêu chí từ thấp đến cao.

Điểm sau khi được đánh giá theo các tiêu chí là điểm số cộng lại và tính trung bình.

Phương pháp nghiên cứu dựa theo Bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm OCOP được quy định tại mục 26, Quyết định số 1048/QĐ-TTg [13] và theo Alexander Trukhachev (2015) [14], Angela Schaneman (2016) [15].

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng du lịch huyện Đại Từ

Huyện Đại Từ có tổng diện tích tự nhiên gần 57.800 ha, trên 165.300 nhân khẩu, với 8 dân tộc cùng chung sống là Kinh, Tày, Nùng, Sán Chay, Dao, Sán Dìu, Hoa, Ngái... Thời gian qua, huyện đã tăng cường

công tác bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian như: hát Then, đàn Tính của dân tộc Tày; lễ Cấp sắc, Tết Nhảy của dân tộc Dao; hát Soọng cô của dân tộc Sán Dìu. Qua đó, tạo ra sự độc đáo, phong phú trong văn hóa ở các địa phương. Điểm du lịch quan trọng nhất ở huyện Đại Từ là hồ Núi Cốc với phần lớn diện tích của khu du lịch này nằm trên địa bàn huyện. Bên cạnh điểm nhấn Núi Cốc, trên địa bàn huyện còn có các khu du lịch sinh thái như Vườn Quốc gia Tam Đảo trải dài trên 11 xã của huyện với nhiều hồ, suối như: suối Kẹm, Cửa Tử, Đát Đẳng, Vai Miếu.

Ngoài các điểm du lịch trên, huyện Đại Từ còn có 169 điểm di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trong đó có nhiều di tích đã xếp hạng di tích cấp Quốc gia và được đầu tư xây dựng thành điểm tham quan như: Núi Vãn - Núi Vồ ở khu vực thuộc 2 xã Văn Yên và Ký Phú; di tích lịch sử 27-7 tại xã Hùng Sơn, nơi công bố bức thư của Bác Hồ ghi nhận sự ra đời của ngày thương binh liệt sĩ; khu di tích Chiến khu Nguyễn Huệ; khu đài tưởng niệm Thanh niên xung phong tại xã Yên Lãng.

Ngoài ra, huyện Đại Từ còn đặc biệt chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là đường giao thông nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để du khách đến với huyện. Nhờ vậy, một số địa điểm văn hoá, lịch sử, điểm du lịch có tiềm năng, lợi thế đã được du khách biết đến, bước đầu được quản lý, khai thác có hiệu quả. Năm 2020, tuy bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid – 19 nhưng lượng khách du lịch đến huyện Đại Từ vẫn đạt hơn 20.000 lượt người. Đây là kết quả bước đầu trong phát triển du lịch ở Đại Từ. Thời gian tới, với mục tiêu khai thác hiệu quả, bền vững tiềm năng du lịch, đặc biệt chú trọng đến những lợi thế về vị trí địa lý, địa hình, di tích lịch sử, văn hóa... huyện sẽ tập trung xây dựng 2 loại hình du lịch chính là du lịch cộng đồng và du lịch nông nghiệp, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế có vị trí trong cơ cấu kinh tế, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện [17].

3.2. Tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp tại huyện Đại Từ

Để đánh giá tiềm năng du lịch nông nghiệp của huyện Đại Từ, đã chọn 4 xã có tiềm năng nhất để tiến hành các bước đánh giá. Các xã được lựa chọn là: Hoàng Nông, La Bằng, Quân Chu, Ký Phú. Trên cơ sở các xã được lựa chọn, đã tiến hành phỏng vấn các hộ dân, kết quả được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Hiểu biết, mong muốn của người dân về du lịch nông nghiệp

TT	Câu hỏi	Trả lời	Xã Hoàng Nông (hộ)	Xã La Bằng (hộ)	Xã Quân Chu (hộ)	Xã Kỳ Phú (hộ)
1	Biết về du lịch nông nghiệp	Có biết nhiều	30	20	12	10
		Biết ít	5	7	10	12
		Không biết	5	13	8	18
2	Hình thức muốn tham gia vào du lịch	Vào hợp tác xã	6	10	4	2
		Tự kinh doanh	20	11	6	9
		Không tham gia	14	19	30	29
3	Những kiến thức muốn được đào tạo	Kiến thức du lịch	15	27	5	7
		Nấu ăn, pha chế	37	35	5	12
		Canh tác hữu cơ	7	18	16	20
		Sử dụng internet để quảng cáo	20	19	4	7
5	Mong muốn của nông hộ	Nâng cấp cơ sở vật chất	20	25	30	35
		Học hỏi tại các địa phương khác	25	40	28	25

Nguồn: Kết quả điều tra trực tiếp, năm 2020

Kết quả ở bảng 1 cho thấy, hiểu biết về du lịch nông nghiệp của người dân còn rất hạn chế. Đối với hình thức tham gia vào du lịch nông nghiệp, chỉ có xã La Bằng và Hoàng Nông người dân có ý định làm du lịch nông nghiệp, hoặc mong muốn tham gia làm du lịch nông nghiệp dưới hình thức hợp tác xã. Trong khi đó, tại xã Quân Chu và Kỳ Phú, người dân ít mong muốn tham gia làm du lịch. Đối với mong muốn được đào tạo, người dân mong muốn được đào tạo kiến thức về du lịch nông nghiệp, được hỗ trợ cơ

sở vật chất, được đào tạo sử dụng internet để quảng cáo chiếm tỷ lệ thấp, điều này cho thấy việc tiếp cận công nghệ thông tin của người dân còn nhiều hạn chế, họ chưa hiểu hết được vai trò, hiệu quả của công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ bán hàng cũng như hỗ trợ phát triển du lịch.

Tại các địa điểm đã được lựa chọn, đã đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức, kết quả được thể hiện qua bảng 2.

Bảng 2. Điểm mạnh yếu của một số khu có thể phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Đại Từ

Khu vực	Điểm mạnh	Điểm yếu	Cơ hội	Thách thức
Khu vực chè xã La Bằng	Sản phẩm chè La Bằng đã có thương hiệu, có 2 sản phẩm đạt danh hiệu OCOP Đường giao thông đến nơi thuận tiện Người dân quan tâm du lịch nông nghiệp Gần khu suối Kẹm, nhiều khách thăm quan Nằm trong quy hoạch phát triển khu du lịch hồ Núi Cốc của tỉnh Thái Nguyên và huyện Đại Từ	Người dân thiếu kiến thức về cách phát triển du lịch Chưa có mối quan hệ với Ban quản lý rừng tại khu suối Kẹm Người dân thiếu vốn để phát triển du lịch	Du lịch nông nghiệp được quan tâm Các hợp tác xã trồng chè kết hợp du lịch tại La Bằng đã đi vào hoạt động	Du lịch hoàn toàn tự phát Môi trường bị đe dọa do rác thải của du khách Hệ thống kết nối các điểm du lịch của Thái Nguyên hoạt động chưa hiệu quả
Khu vực xã Hoàng Nông	Giao thông thuận tiện Cảnh quan nông nghiệp rất đẹp. Trên đường đi đến suối	Chưa nhiều người dân tham gia vào làm du lịch	Du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái được	Du lịch mang tính tự phát, chưa có hệ thống kết nối.

Khu vực	Điểm mạnh	Điểm yếu	Cơ hội	Thách thức
	Cửa Tử. Kết nối khu du lịch hồ Núi Cốc rất thuận lợi. Người dân có kiến thức tốt về chăm sóc chè hữu cơ.	Cơ sở hạ tầng chưa tốt. Chưa kết nối tạo thành sản phẩm du lịch	quan tâm. Các hợp tác xã trồng chè, cây ăn quả kết hợp du lịch tại Hoàng Nông đã đi vào hoạt động	Xả rác ra môi trường, nguồn nước không được bảo đảm
Xã Quân Chu	Gần Thiên viện Trúc Lâm Tây Trúc - Đại Từ Giao thông thuận lợi Cùng tuyến đi du lịch hồ Núi Cốc	Ít người dân mong muốn tham gia làm du lịch	Nằm trong khu quy hoạch phát triển du lịch tâm linh kết hợp du lịch nông nghiệp được quan tâm	Chưa có mô hình nông nghiệp kết hợp với du lịch
Xã Ký Phú	Sản phẩm chè Cảnh quan đẹp Gần hồ Vai Miếu - Đại Từ	Giao thông không thuận lợi. Người dân thiếu vốn, kiến thức du lịch. Sản phẩm nông nghiệp đa số bán ở chợ truyền thống	Du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái được quan tâm	Hồ Vai Miếu chưa được đầu tư, khai thác Không có dịch vụ phục vụ khách du lịch

Kết quả ở bảng 2 cho thấy, tại xã La Bằng và Hoàng Nông, người dân trong vùng bắt đầu chú ý đến phát triển du lịch nông nghiệp và đã có một số mô hình du lịch nông nghiệp thành công. Do vậy xã

La Bằng và Hoàng Nông có tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp hơn xã Quân Chu và xã Ký Phú.

Kết quả đánh giá tiềm năng từng xã theo các tiêu chí cụ thể và cho điểm được thể hiện ở bảng 3.

Bảng 3. Điểm tổng hợp theo các tiêu chí đánh giá

TT	Tiêu chí	Điểm tổng hợp theo các tiêu chí (điểm)			
		Xã La Bằng	Xã Hoàng Nông	Xã Quân Chu	Xã Ký Phú
1	Tính hấp dẫn	2,60±0,4	2,9±0,3	2,00±0,2	1,85±0,4
2	Vị trí	3,00±0,5	2,75±0,2	1,75±0,3	1,50±0,5
3	Tham gia của cộng đồng	2,25±0,3	2,85±0,5	1,20±0,0	1,00±0,2
4	Cơ sở hạ tầng	2,75±0,3	2,30±0,4	2,00±0,2	1,75±0,3
5	Chính sách	3,00±0,2	3,00±0,3	2,00±0,3	0,00±0,0
Tổng		2,72	2,76	1,79	1,22

Kết quả ở bảng 3 cho thấy, 2 địa điểm có tiềm năng để phát triển du lịch nông nghiệp tại huyện Đại Từ là xã La Bằng và xã Hoàng Nông, với điểm số trung bình đạt từ 2,72 - 2,76 điểm. Xã Quân Chu có điểm đánh giá đạt 1,79 điểm, trong khi đó xã Ký Phú chỉ đạt 1,22 điểm. Kết quả này cho thấy, trong giai đoạn 2021 – 2025, huyện Đại Từ cần tập trung phát triển du lịch nông nghiệp ở xã Hoàng Nông và La Bằng.

3.3. Thuận lợi và khó khăn tác động đến tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp của huyện Đại Từ

3.3.1. Thuận lợi

Huyện Đại Từ được thiên nhiên ưu đãi, khí hậu ôn hòa, địa hình phong phú gồm các đồi chè bát úp, nằm cạnh các khu rừng dưới chân dãy núi Tam Đảo, nơi có suối Kẹm, suối Cửa Tử chảy qua do vậy cảnh quan thiên nhiên rất đẹp, không khí trong lành. Vị trí có thể phát triển các điểm du lịch nông nghiệp tại các xã được đánh giá (đặc biệt là hai xã Hoàng Nông và La Bằng) đều nằm ở gần các trục giao thông chính, các điểm có sự nối với nhau bằng hệ thống đường bê tông liên xã rất thuận tiện. Bên cạnh đó, huyện còn là nơi lưu giữ nhiều di tích lịch sử, văn hóa

quan trọng, là địa bàn sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số, có vốn tri thức bản địa phong phú, nhiều món ăn ngon, đều là những điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch nói chung và du lịch nông nghiệp nói riêng. Huyện Đại Từ có diện tích trồng chè lớn nhất trong toàn tỉnh Thái Nguyên, tổng diện tích chè toàn huyện đạt trên 6.600 ha, trong đó chè giống mới chiếm 79%, diện tích chè VietGAP chiếm 16% [16]. Trong những năm qua huyện đã chú trọng đầu tư cho phát triển các hợp tác xã, xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chè. Năm 2021, toàn huyện đã có 8 sản phẩm chè được công nhận là sản phẩm OCOP 4 sao, tất cả là các sản phẩm được chế biến từ các hợp tác xã trồng chè theo hướng hữu cơ. Ngoài ra huyện còn có nhiều trang trại trồng cây ăn quả (bưởi, nho), cây dược liệu, nấm nầm tại nhiều địa điểm khác nhau trong toàn huyện. Mặt khác, người dân có truyền thống canh tác nông nghiệp lâu đời, có nguyện vọng và mong muốn được tham gia du lịch nông nghiệp. Phát triển du lịch nông nghiệp cũng được các cấp chính quyền hết sức quan tâm, đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021 - 2025.

3.3.2. Khó khăn

Tuy là vùng trồng chè rộng lớn, nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp mắt, nhưng khi phát triển du lịch nông nghiệp có thể dẫn đến các sản phẩm du lịch bị trùng lặp, tạo ra sự nhàm chán cho du khách. Trong khi đó, các địa điểm trồng chè hữu cơ còn ít trên địa bàn toàn huyện. Sản phẩm hàng hóa tuy có 17 sản phẩm đạt thương hiệu OCOP nhưng chiếm đa số là sản phẩm chè xanh. Các sản phẩm nông nghiệp khác chưa nhiều, chưa tạo được thương hiệu trên thị trường.

Phần lớn người nông dân chỉ quen sản xuất nông nghiệp thuần túy, không có đủ các kỹ năng và tư duy để phục vụ khách du lịch một cách chuyên nghiệp. Việc đào tạo, bồi dưỡng theo cách thức cầm tay chỉ việc là một quá trình lâu dài, không thể một sớm, một chiều. Bên cạnh đó, một số tập quán văn hóa bản địa khiến cho việc đào tạo gặp nhiều khó khăn.

Chưa có sự thống nhất trong chính sách sử dụng đất nông nghiệp trong phát triển kinh doanh dịch vụ du lịch. Một số khu vực là đất sản xuất nông, lâm nghiệp (đất trồng chè, trồng rừng) không thể xây dựng nhà nghỉ hoặc các trạm dừng chân ngắm cảnh.

3.3.3. Giải pháp

Để phát triển thành công du lịch nông nghiệp

trên địa bàn huyện Đại Từ cần xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, đặc biệt ở 2 xã La Bằng và Hoàng Nông, địa điểm được đánh giá có tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp.

Mở rộng diện tích trồng chè hữu cơ, đa dạng hóa các sản phẩm chè, bổ sung thêm các sản phẩm nông nghiệp khác như cây ăn quả, các loại món ăn truyền thống địa phương.

Đào tạo kiến thức du lịch, hướng dẫn viên du lịch cho người dân tại các xã có tiềm năng du lịch nông nghiệp, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, sử dụng công nghệ thông tin trong quảng bá các sản phẩm du lịch, hỗ trợ nguồn vốn vay lãi suất thấp từ các chương trình xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng cơ chế hỗ trợ cho các đơn vị, doanh nghiệp đầu tư vào phát triển du lịch nông nghiệp. Tiến hành quảng bá, xúc tiến thương mại phát triển du lịch nông nghiệp.

Xây dựng kế hoạch xử lý ô nhiễm môi trường, bảo vệ cảnh quan khi phát triển du lịch nông nghiệp.

4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

4.1. Kết luận

Huyện Đại Từ có thiên nhiên ưu đãi, địa hình phong phú, gần với dãy núi Tam Đảo và khu du lịch hồ Núi Cốc, là địa bàn sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số, nơi lưu giữ nhiều di tích lịch sử, văn hóa quan trọng. Người dân có vốn tri thức bản địa phong phú, giao thông thuận tiện là những điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch nói chung và du lịch nông nghiệp nói riêng.

Kết quả phân tích SWOT, kết hợp đánh giá cho điểm dựa trên các tiêu chí cụ thể cho thấy, trên địa bàn huyện Đại Từ có 2 xã là La Bằng và Hoàng Nông có điều kiện, tiềm năng để phát triển du lịch nông nghiệp, với tổng các tiêu chí đánh giá trung bình đạt từ 2,72 - 2,76 điểm. Hai xã Quân Chu và Ký Phú mặc dù có điều kiện tự nhiên khá thuận lợi cho phát triển du lịch nông nghiệp, nhưng xét tổng thể trên 5 tiêu chí chỉ đạt điểm trung bình từ 1,2 - 1,79, do vậy chưa khuyến khích người dân tại khu vực này phát triển du lịch nông nghiệp.

4.2. Kiến nghị

Tại 2 xã La Bằng và Hoàng Nông đang thiếu quy hoạch tổng thể làng nghề gắn kết với du lịch cũng như lộ trình cho quá trình thực hiện, vì vậy cần có

những quy hoạch cụ thể để có thể phát triển thành các cụm du lịch cộng đồng gắn kết với nông nghiệp.

Mở rộng các diện tích trồng chè hữu cơ, đa dạng hóa các sản phẩm chè, bổ sung thêm các sản phẩm nông nghiệp khác như cây ăn quả, các loại món ăn truyền thống địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Nông nghiệp và PTNT (2020). Báo cáo thực trạng và tiềm năng phát triển kinh tế trang trại, hợp tác xã gắn với du lịch nông nghiệp, nông thôn. Hội thảo thực trạng và tiềm năng phát triển mô hình du lịch nông nghiệp nông thôn, tháng 11.2021 tại tỉnh Hòa Bình.
2. Gil Arroyo, C., Barbieri, C., & Rozier Rich, S. (2013). Defining agritourism: comparative study of stakeholders' perceptions in Missouri and North Carolina. *Tourism Management*, 37, 39–47. <https://doi.org/10.1016/j.tourman.2012.12.007>.
3. Salvatore Ammirato (2014). The Agritourism as a Means of Sustainable Development for Rural Communities: A Research from the Field. *The International Journal of Interdisciplinary Environmental Studies Volume 8*, 2014, www.thesocialsciences.
4. Bhatta, K., Itagaki, K., Ohe, Y. (2019). Determinant factors of farmers' willingness to start agritourism in rural Nepal. *Open Agriculture*, 4 (1), 431 - 445. <https://doi.org/10.1515/opag-2019-0043>.
5. Mackay, M., Nelson, T., & Perkins Harvey, C. (2019). Agritourism and the adaptive re-use of farm buildings in New Zealand. *Open Agriculture*, 4 (1), 465 - 474. <https://doi.org/10.1515/opag-2019-0047>.
6. Vũ Thị Thanh Thủy, Nguyễn Ngọc Anh, Vũ Thế Phiệt, Vũ Thị Kim Hào, Nguyễn Thế Hải (2021). *Hướng dẫn xây dựng mô hình nông nghiệp sinh thái gắn với du lịch nông nghiệp*. Nxb Đại học Thái Nguyên.
7. Sudhanshu Joshi, Manu Sharma and R. K (2020). SinghPerformance Evaluation of Agro-tourism Clusters using AHP–TOPSIS. *Journal of Operations and Strategic Planning* 3 (1) 7 - 30.
8. Salvatore Ammirato and Alberto Michele Felicetti (2013). The Potential of Agritourism in Revitalizing Rural Communities. *IFIP Advances in Information and Communication Technology*. September 2013.
9. M Popescu (2019). A methodology for evaluation of Agritourism potential, case study: Oltina village, *Journal of EcoAgriTourism ISSN: 1844-8577 Vol. 15, no. 2*, 2019.
10. Andre de la Harpe (2015). ICT factors affecting agritourism growth in rural communities of LesothoAfrican Journal of Hospitality. *Tourism and Leisure Vol. 4 (2) - (2015) ISSN: 2223-814X Copyright: © 2014 AJHTL - Open Access- Online @ http://: www.ajhtl.com*.
11. Fanelli, R. M. Seeking Gastronomic (2019). Healthy and Social Experiences in Tuscan Agritourism Facilities. *Soc.Sci.* 9, 2.
12. Nguyen The Hai, Nguyen Van Song, Vu Thi Thanh Thuy, Nguyen The Huan, Nguyen Van Luong, Hoang Vu Quang (2022). Influencing Factors on Customers' Decision to Visit - Agritourism Farms: A Case Study in Viet Nam, *Agricultural Sciences*, 13, 566-579.
13. Thủ tướng Chính phủ (2019). *Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm chương trình mỗi xã một sản phẩm*.
14. Alexander Trukhachev (2015). *Methodology for Evaluating the Rural Tourism Potentials: A Tool to Ensure Sustainable Development of Rural Settlements* Department of Tourism and Service, Stavropol State Agrarian University, 12, Zootekhnikesky Ave, 355017 Stavropol, Russia.
15. Angela Schaneman (2016). *A Handbook for Developing an Agri-Tourism Eco-Tourism Business*, Nebraska Department of Economic Development Division of Travel anTourism.
16. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên (2021). Niên giám Thống kê tỉnh Thái Nguyên. Nxb Thống kê.
17. Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ (2021). Kế hoạch thực hiện đề án: Phát triển du lịch của huyện Đại Từ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

**ASSESSMENT OF THE POTENTIAL AGRITOURISM ON DAI TU DISTRICT,
THAI NGUYEN PROVINCE**

**Vu Thi Thanh Thuy, Nguyen The Huan,
Nguyen The Hai, Nguyen Ngoc Anh**

Summary

The study was conducted in Dai Tu district, Thai Nguyen province in 4 basic steps. Using the SWOT analysis method combined with scoring based on specific criteria, it shows that La Bang and Hoang Nong communes have the potential to develop agricultural tourism with the average total evaluation criteria reaching from 2.72 - 2.76 points. Although Quan Chu and Ky Phu communes have quite favorable natural conditions for tourism development, the overall score of 5 criteria is only from 1.2 to 1.79, thus not encouraging people developing agricultural tourism in these communes. In La Bang and Hoang Nong communes, there are no master plan for craft villages associated with tourism, as well as a roadmap for the implementation process, so specific plans are needed to be able to develop into tourist clusters communities associated with agriculture.

Keywords: *Agricultural tourism, potential, Thai Nguyen.*

Người phản biện: GS.TS. Nguyễn Văn Song

Ngày nhận bài: 10/5/2022

Ngày thông qua phản biện: 11/6/2022

Ngày duyệt đăng: 25/7/2022